

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 17 tháng 9 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Sỹ Lượng.
2. Ông Nguyễn Văn Quế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 14/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/HSST-QĐ ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Cảnh M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 6 năm 1970 tại thị xã T, Nghệ An; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh V và bà Trần Thị T (đều đã chết); vợ đã ly hôn, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Ngày 14/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án số 24/2020/HSST; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Lê Sỹ M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 02 năm 1965 tại huyện T, Thanh Hóa; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sỹ T (chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1936; vợ: Hồ Thị V (chết) và có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Ngày 14/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án số 24/2020/HSST; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Phạm Hồng T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06 tháng 6 năm 1966 tại thị xã T, Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K (chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1940; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 và có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Ngày 14/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án số 24/2020/HSST; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Trọng T, sinh năm 1966.

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Viết N, sinh năm 1957.

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ, ngày 20/02/2021, Nguyễn Cảnh M, Phạm Hồng T, Lê Sỹ M và Trần Trọng T cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm, đặt cược mỗi ván từ 5.000 đồng (năm nghìn đồng) đến 25.000 đồng (hai mươi lăm nghìn đồng). Sau khi thống nhất thì M, T, M và T1 cùng nhau đến nhà thờ bố mẹ của Nguyễn Cảnh M tại xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An để đánh bạc. Tại đây M lấy một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đã có sẵn ở đó rồi tất cả ngồi trên chiếc chiếu nhựa có sẵn ở giữa gian nhà cùng nhau đánh bạc. Quy ước hình thức đánh bạc như sau: Dùng bộ bài Tú lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người chín quân, riêng người chia bài được đánh trước là mười quân bài, số quân bài còn lại được đặt úp giữa chiếu để mỗi người lần lượt bốc bài. Khi kết thúc mỗi ván bài nếu người nào có số điểm thấp nhất thì thắng những người còn lại, người về thứ nhì phải trả cho người thắng số tiền 5.000 đồng, người về thứ ba phải trả cho người thắng số tiền 10.000 đồng, người về cuối phải trả cho người thắng số tiền 15.000 đồng, nếu người nào không có phỏm (cháy) thì phải trả cho người thắng số tiền 20.000 đồng, còn người nào có ba phỏm gọi là “Ù” thì những người còn lại phải trả cho người “Ù” số tiền 25.000 đồng.

Nguyễn Cảnh M, Phạm Hồng T, Lê Sỹ M và Trần Trọng T đánh bạc đến 18 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Đ, thị xã T phát hiện lập biên bản, thu giữ tổng số tiền 1.680.000 đồng, một bộ bài tú lơ khơ 52 quân, một chiếc chiếu nhựa màu xanh.

Quá trình điều tra xác định được Nguyễn Cảnh M sử dụng số tiền 680.000 đồng để đánh bạc, trong đó M lấy ra 200.000 đồng để dưới chiếu, số tiền còn lại M cất trong ví da để dưới chiếu bạc, nếu thua bạc thì sẽ dùng số tiền còn lại để đánh bạc. Quá trình đánh bạc M thắng số tiền 310.000 đồng; Lê Sỹ M sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 60.000 đồng; Phạm Hồng T sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 50.000 đồng; Trần Trọng T sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc thua số tiền 200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Cảnh M, Phạm

Hồng T, Lê Sỹ M và Trần Trọng T sử dụng để đánh bạc là 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại Kết luận giám định số 169/KL-PC09(Đ3) ngày 21/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số tiền 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) gửi đến giám định là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Nguyễn Cảnh M, Lê Sỹ M và Phạm Hồng T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 65; Điều 58; Điều 54; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh M từ 04 (bốn) đến 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 13 (mười ba) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 65; Điều 58; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ M 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) do các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tứ lơ khơ 36 quân bài và một chiếc chiếu nhựa màu xanh do các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các bị cáo đều nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 18 giờ 20 phút, ngày 20/02/2021, tại xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An và các vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/02/2021, Nguyễn Cảnh M, Phạm Hồng T, Lê Sỹ M và Trần Trọng T đã có hành vi đánh bạc tại nhà thờ của bố mẹ Nguyễn Cảnh M thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, đặt cược mỗi ván từ 5.000 đồng đến 25.000 đồng. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã Đ, thị xã T bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Mặc dù tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Cảnh M, Phạm Hồng T, Lê Sỹ M và đối tượng Trần Trọng T đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng các bị cáo M, T, M đều đang có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xoá án tích lại tiếp tục đánh bạc nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Cảnh M, Phạm Hồng T, Lê Sỹ M đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn đánh bạc. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích háms lợi và thái độ xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét vị trí, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, không xác định được người khởi xướng nhưng bị cáo Mạnh sử dụng số tiền 680.000 đồng để đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự ở vai trò đầu trong vụ án, các bị cáo Minh, Thái mỗi bị cáo sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự ở vai trò sau bị cáo Mạnh.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Tất cả các bị cáo đều đang có một tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng đây là tình tiết định tội, do đó không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe, giáo dục, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo là những đối tượng xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm, cách ly tất cả các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mặt khác các bị cáo đều phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, do đó căn cứ

khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 55 - BLHS tổng hợp với hình phạt tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020, của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho tất cả các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Quá trình được tại ngoại tất cả các bị cáo đã có thành tích báo tin giúp Công an xã Đ bắt giữ đối tượng có hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 18/7/2021, được Công an xã Đ xác nhận, ngoài ra bị cáo M có thành tích giúp Cơ quan CSĐT Công an huyện T bắt giữ đối tượng có hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 29/7/2021, sau đó vụ án được khởi tố, điều tra và đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện T xác nhận. Mặt khác bị cáo T có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo M có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba. Do đó, cần cho bị cáo M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS. Các bị cáo M, T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Xét bị cáo Mạnh có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần căn cứ Điều 54 - BLHS, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa cũng đủ nghiêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 - BLHS thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Khi bắt giữ các bị cáo, Công an xã Đ, thị xã T đã thu giữ các vật chứng gồm: Số tiền 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng), một bộ bài tú lơ khơ 52 quân và một chiếc chiếu nhựa màu xanh.

Xét số tiền 1.680.000 đồng do các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và một chiếc chiếu nhựa màu xanh. Xét đây là vật chứng các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[8] Đối với Trần Trọng T đã có hành vi đánh bạc với các bị cáo M, M, T nhưng tổng số tiền mà các bị cáo và Trần Trọng T sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhân thân T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của T không cấu thành tội đánh bạc nên Công an thị xã T đã xử phạt hành chính.

[9]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 55; Điều 58; Điều 54; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn C M 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 (mười bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2020 đến ngày 29/02/2020 của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 58; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ M 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2020 đến ngày 29/02/2020 của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (mười ba) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/02/2020 đến ngày 29/02/2020 của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 14/5/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 - BLTTHS: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.680.000 đồng (một triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng); tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài và một chiếc chiếu nhựa màu xanh do các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Ủy nhiệm chỉ ngày 30/6/2021 vào tài khoản tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Cảnh M, Lê Sỹ M, Phạm Hồng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, tất cả các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QL & NV liên quan;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã, phường nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên